

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27/11/2019
V/v tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chính.

2. Bà Lê Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Khánh Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Từ Nữ Lệ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm: 1967; địa chỉ cư trú: Thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Việt H, sinh năm: 1961; địa chỉ cư trú: Thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Ph trình bày:

Bà và ông Nguyễn Việt H sau một thời gian tìm hiểu bà và ông H tiến đến chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 12/12/1988. Quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc, sau đó do tính tình không hợp nhau, không thống nhất về quan điểm sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên nhân là do ông H mê bida bất chấp gia đình, vợ con và nghi ngờ đánh đập bà. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mạnh ai nấy sống từ năm 2012 cho đến nay. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông H.

Bà và ông Nguyễn Việt H có 03 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1989; Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm: 1996 (Cháu A và cháu B đã có gia đình); Nguyễn Anh Q, sinh ngày 17/5/2002. Hiện nay cháu Q đang sống với bà, nếu ly hôn bà xin tiếp tục nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà và ông Nguyễn Việt H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Việt H trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Kim Ph tự tìm hiểu nhau, đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận vào năm 1988. Quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc, đến năm 2016 trong cuộc sống gia đình thường hay bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng tính tình không hợp nhau, mâu thuẫn gia đình xảy ra, ông có đánh bà Ph một lần cách đây khoảng một tháng nên bà Ph đã làm đơn đến Tòa yêu cầu ly hôn. Ông xét thấy vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng và ông vẫn còn tình cảm với bà Ph nên ông yêu cầu Tòa án cho vợ chồng về đoàn tụ với nhau.

Vợ chồng ông có 03 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1989; Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm: 1996 (Cháu A và cháu B đã có gia đình); Nguyễn Anh Q, sinh ngày 17/5/2002. Nếu ly hôn tùy con có nguyện vọng sống với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng.

Nợ chung: Không có.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Ph đối với bị đơn ông Nguyễn Việt H; giao cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 17/5/2002 cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con; đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Ph khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với bị đơn ông Nguyễn Việt H có hộ khẩu thường trú tại thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28,

Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

[2]. Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị Kim Ph và ông Nguyễn Việt H tự nguyện tìm hiểu và đi đến chung sống với nhau vào ngày 12/12/1988 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T. Sau một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Vợ chồng bà Ph, ông H có 03 con chung, hiện 02 con đã lớn và lập gia đình, riêng cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 17/5/2002 hiện đang sống với bà Ph.

Yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Ph: Bà Ph cho rằng vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được, bà Ph cũng không còn tình cảm với ông H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Ph được ly hôn; về con chung bà Ph yêu cầu được tiếp tục nuôi 01 con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Yêu cầu của bị đơn ông Nguyễn Việt H: ông H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, ông vẫn còn tình cảm với bà Ph nên ông yêu cầu vợ chồng được đoàn tụ; về con chung ông H cho rằng nếu cháu Q có nguyện vọng ở với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng; về tài sản chung, nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Ph và ông Nguyễn Việt H được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 12/12/1988 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận đúng theo quy định pháp luật nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

[3.2]. Về tình trạng hôn nhân: Quá trình chung sống bà Nguyễn Thị Kim Ph và ông Nguyễn Việt H thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, ông H thừa nhận có đánh bà Ph, do đó bà Ph yêu cầu được ly hôn ông, tuy nhiên ông H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, có thể hàn gắn được nên ông yêu cầu được đoàn tụ. Tại biên bản xác minh ngày 13/11/2019 đại diện chính quyền địa phương cho biết vợ chồng bà Ph, ông H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau, hiện bà Ph với ông H đã ly thân nhau từ vài năm nay. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Ph và ông H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu ly hôn của bà Ph đối với ông H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3]. Về quan hệ con chung:

Bà Nguyễn Thị Kim Ph và ông Nguyễn Việt H có 03 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1989; Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm: 1996, hiện 02 con đã lớn và lập gia đình; riêng cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 17/5/2002 hiện đang sống với bà Ph, bà Ph yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Q. Ông H cho rằng nếu cháu Q có nguyện vọng ở với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng. Để đảm bảo ổn định cuộc sống và tương lai sau này cho con và theo như nguyện vọng của con (Bản tự khai ngày 29/10/2019 cháu Q). Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy việc giao cháu Q

cho bà Ph tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bà Ph không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, phù hợp pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.4]. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim Ph và ông Nguyễn Việt H tự nguyện thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[4]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Ph tự nguyện xin chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T về nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật nghĩ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim Ph. Bà Nguyễn Thị Kim Ph được ly hôn ông Nguyễn Việt H.

2. Về con chung: Giao 01 con chung tên Nguyễn Anh Q, sinh ngày 17/5/2002 cho bà Nguyễn Thị Kim Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Việt H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Ph phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà bà Ph đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0016521 ngày 17/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Bà Ph đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến